

BẢN ĐỒ TIỀM NĂNG SINH THÁI TỰ NHIÊN LÃNH THỔ LÀ CƠ SỞ QUY HOẠCH SỬ DỤNG HỢP LÝ TÀI NGUYÊN ĐẤT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (Lấy ví dụ trung du Thừa Thiên - Huế)

Lê Văn Thăng
Đại học Tổng hợp Huế

I. MỞ ĐẦU

Nghiên cứu xây dựng bản đồ tiềm năng sinh thái tự nhiên lãnh thổ là thiết lập cơ sở khoa học vững chắc cho việc sử dụng hợp lý tài nguyên đất và bảo vệ môi trường.

Lãnh thổ trung du Thừa Thiên - Huế là dải chuyển tiếp giữa bậc núi thấp và đồng bằng ven biển, được giới hạn [1] ở bậc độ cao từ 10 - 250m, với diện tích khoảng 145.300 ha. Nơi đây tài nguyên đất, rừng ngày càng cạn kiệt và có ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái - nhân văn. Nguyên nhân chủ yếu là do quy hoạch sử dụng tài nguyên đất đai chưa hợp lý, thiếu cơ sở khoa học vững chắc. Để góp phần khắc phục những hậu quả trên, xác lập luận cứ cho việc khôi phục hệ sinh thái và bảo vệ môi trường, chúng tôi tiến hành đánh giá phân hạng tiềm năng sinh thái lãnh thổ cho đối tượng cây trồng cụ thể trên nền bản đồ sinh thái tự nhiên.

Trong khuôn khổ bài báo này chúng tôi chỉ dừng lại ở phần xây dựng bản đồ tiềm năng sinh thái tự nhiên, phần đánh giá và phân hạng tiềm năng sinh thái trên cơ sở bản đồ tiềm năng sinh thái xin đề cập ở bài báo sau:

II. BẢN ĐỒ TIỀM NĂNG SINH THÁI TỰ NHIÊN

Những điều kiện sinh thái tự nhiên có quan hệ chặt chẽ với con người bằng những vận động của chúng và thông qua các đặc điểm của hệ tự nhiên được thể hiện trên bản đồ là những dấu hiệu thông tin khái quát nhưng cụ thể mối quan hệ đó.

Từ nhận thức trên, với quan điểm tổng hợp khi đánh giá phân hạng tiềm năng sinh thái tự nhiên lãnh thổ cho một đối tượng cây trồng cụ thể, với tài liệu cho phép chúng tôi tiến hành xây dựng bản đồ tiềm năng sinh thái tự nhiên lãnh thổ trung du Thừa Thiên - Huế tỷ lệ 1/200.000, để phân hạng và kiến nghị sử dụng trên những cơ sở.

1. Nguyên tắc thiết lập bản đồ các dạng sinh thái cảnh

Như đã nói ở trên, việc xây dựng bản đồ tiềm năng sinh thái tự nhiên được xem như là "một mô hình không gian trực quan", do đó luôn phải bảo đảm một số nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc đồng nhất tương đối các yếu tố sinh thái cho quần thể cây trồng.
- Nguyên tắc tổng hợp, tức là xem xét các yếu tố sinh thái cùng tác động lên một quần thể cây trồng có quan hệ chặt chẽ với nhau.

- Nguyên tắc ưu tiên yếu tố trội có ảnh hưởng mạnh đến mức độ sinh trưởng, trong cùng một nhóm yếu tố được đánh giá theo các thành phần.

2. Chọn và phân cấp chỉ tiêu sinh thái cho đối tượng cây trồng nghiên cứu: [2] (xem bảng 1).

Bảng 1. Phân cấp chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	Phân cấp		
		Tốt	Trung bình	Xấu
1	Mưa trung bình năm (mm)	1500 - 3000	1000 - 3200	< 1000
2	Nhiệt độ không khí tb/năm	18 - 27	15 - 30	< 15, > 30
3	Độ ẩm không khí tb/năm (%)	> 75	60 - 75	< 60
4	Số tháng đủ ẩm	> 8	8 - 7	< 7
5	Số ngày có t°C thích hợp	> 255	250 - 255	< 230
6	Gió (m/s)	< 1,5	1,5 - 2,5	> 2,5
7	Số ngày lạnh	< 50	50 - 80	> 80
8	Độ dốc (độ)	< 8	8 - 15	> 15
9	Tầng dày đất (cm)	> 70	30 - 70	< 30
10	Kết vón (%)	< 20	20 - 30	> 30
11	Thành phần cơ giới	Thịt trung	Thịt nhẹ - sét nhẹ	Sét nặng cát
12	Độ chua (pH _{KCl})	5,6 - 6,5	4,0 - 5,5	< 4,0
13	Mùn (%)	> 2,0	0,1 - 2,0	< 0,1
14	N tổng số (%)	> 0,15	0,10 - 0,15	< 0,10
15	P ₂ O ₅ tổng số (%)	> 0,10	0,01 - 0,10	< 0,01
16	K ₂ O tổng số (%)	> 0,15	0,10 - 0,15	< 0,10
17	N thủy ngân (mg/100g đất)	> 6	4 - 6	< 4
18	P dễ tiêu (mg/100g đất)	> 10	5 - 10	< 5
19	K dễ tiêu (mg/100g đất)	> 20	8 - 20	< 8

Các chỉ tiêu được chọn dùng để đánh giá bao gồm những yếu tố có tác động mạnh đến đời sống cây trồng:

- Khí hậu (7 chỉ tiêu) lượng mưa trung bình năm, nhiệt độ không khí trung bình năm, độ ẩm không khí trung bình năm, số ngày có nhiệt độ thích hợp, số tháng đủ ẩm, gió, số ngày lạnh.

- Đất đai: (12 chỉ tiêu) độ dốc, tầng dày đất, kết vón, thành phần cơ giới, độ chua (pH_{KCl}), mùn, NPK tổng số và dễ tiêu.

Các chỉ tiêu được phân ra 3 cấp: tốt (I), trung bình (II) và xấu (III). Phân cấp chỉ tiêu sinh thái được chọn phải chỉ rõ mức độ ảnh hưởng của nó, giá trị của các cấp được xác định theo một ngưỡng định lượng tương đối mà trước và sau ngưỡng đó, trạng thái sống và phát triển của đối tượng nghiên cứu có thay đổi.

Bảng 2. Các sinh thái cảnh trung du Thừa Thiên - Huế tỷ lệ 1/200.000

Nền nhiệt ẩm			Mưa trung bình năm	3194 mm		
Nền tảng rắn			Nhiệt độ không khí TB năm	24,8°C		
			Số tháng đủ ẩm	9 - 10		
			Số ngày có nhiệt độ thích hợp	256 - 300		
Đá mẹ	Độ dốc (độ)	Tầng dày (cm)	Số ngày lạnh	30 - 50		
				Kết von (%)	Thành phần cơ giới	Gió
Granit	< 8	> 70	17	Thịt trung	A1	1.538
		30 - 70			A2	1.230
		< 30			A3	461
	8 - 15	> 70		Thịt nhẹ	A4	2.861
		30 - 70			A5	2.784
		< 30			A6	2.945
	> 15	> 70			A7	2.650
		30 - 70			A8	10.928
		< 30			A9	18.321
Trầm tích hỗn hợp	< 8	> 70	15	Thịt trung	B10	1.845
		30 - 70			B11	3.138
		< 30			B12	3.637
	8 - 15	> 70			B13	480
		30 - 70			B14	6.807
		< 30			B15	10.664
	> 15	> 70			B16	570
		30 - 70			B17	12.786
		< 30			B18	33.827
Đất bồi thung lũng					C19	6.750
Đất xói mòn trơ sỏi đá					D20	6.304

+ Chú thích : - A1, A2, ... kiểu sinh cảnh
- 1.538, ... 6.304 diện tích

3. Tổng hợp và hệ thống các kết quả trên dưới dạng bảng ma trận để phát hiện các các thể dạng sinh thái... (xem bảng 2).

Bằng phương pháp trên, lãnh thổ trung du Thừa Thiên - Huế có 20 dạng sinh thái cảnh (bản đồ 1).

III. KẾT LUẬN

Để kết thúc nội dung bài báo đã đặt ra, cần tiếp tục hoàn thành phần đánh giá những hạng tiềm năng sinh thái tự nhiên.

– Việc hoàn thiện mục tiêu như đã nói ở trên cần nghiên cứu tiếp cả mặt lý luận lẫn phương pháp mô hình đánh giá.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàn Đức Triêm, Lê Văn Thăng... Điều tra nghiên cứu các mô hình sinh thái sử dụng hợp lý lãnh thổ trung du Bình - Trị - Thiên. Mã số 520.0102. Huế, 1990.
2. Nguyễn Thị Bạch Nga. Cải tạo, sử dụng đất đồi núi trọc ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học và kỹ thuật Nông nghiệp. II. 1990. Hà Nội, 1990.
3. Phạm Quang Anh, Hoàng Đức Triêm, Lê Văn Thăng... Hệ sinh thái và cà phê Đắklak, tập I. Hà Nội, 1985.

VNU,H Journal of science, Nat. sci. t.XI, n°1, 1995

A MAP FOR NATURAL ECOLOGICAL POTENTIAL OF LAND IS BASIS OF THE PLANNING RATIONAL USE FOR LAND RESOURCES AND ENVIRONMENTAL PROTECTION (A CASE STUDY OF MIDLANDS IN THUA THIEN - HUE PROVINCE)

Le Van Thang
Hue University

In this article, the author sets forth for principle of the foundation of a map for natural ecological potential, by technical standards chose, under the matrix table that he found out in midlands area of Thua Thien - Hue province, there are 20 ecological Landscape forms. This is the basis to evaluate and to classify for natural ecological potential. A database for purpose of the planning and rational use of natural resources in addition to protect ecological environment.

ĐIỀU TRA NGHIÊN CỨU CÁC MÔ HÌNH SINH THÁI SỬ DỤNG HỢP LÝ LÃNH THỔ TRUNG DU BÌNH - TRỊ - THIÊN

ĐIỀU TRA NGHIÊN CỨU CÁC MÔ HÌNH SINH THÁI SỬ DỤNG HỢP LÝ LÃNH THỔ TRUNG DU BÌNH - TRỊ - THIÊN